

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC & XÂY DỰNG AC LUXURY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC & XÂY DỰNG AC LUXURY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AC LUXURY ARCHITECTURE & CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AC LUXURY CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110677122

3. Ngày thành lập: 09/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 61 Đường Biên Giang, Phường Biên Giang, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0926 444 111

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu.	4649

6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng.	4659
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh. (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
9.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
10.	Hoạt động tư vấn quản lý (Loại trừ các hoạt động tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn giám sát, giám sát công trường thi công (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình); - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy. (Điều 41 Nghị định 136/2020/NĐ-CP); - Tư vấn xây dựng.	7110(Chính)
12.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Loại trừ hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát)	7120

13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
14.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ: chuyển giao công nghệ thiết kế, thi công các công trình giao thông, thủy lợi, dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật.	7490
15.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
16.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính).	7730
17.	Xây dựng nhà ở	4101
18.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
19.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	4229
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, thủy lợi	4299
21.	Phá dỡ	4311
22.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
23.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
24.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
25.	(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 8.600.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	ĐỖ VĂN TOÀN	Việt Nam	Thôn Lộng Khê 3, Xã An Khê, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	5.160.000.000	60,000	034085007787	

